

Bản án số: 10/2025/HS-PT

NHÂN DANH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà **Trần Thị Kim Liên**

Các Thẩm phán: bà **Võ Thị Ngọc Dung**

- **Thư ký phiên tòa:** bà **Nguyễn Phương Mai**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên toà: ông **Võ Ngọc Luyện**, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng và điểm cầu thành phần trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi. Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa trực tuyến xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 468/2024/TLPT-HS ngày 02 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo **Trần Ngọc T** về tội “Giết người”, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 75/2024/HS-ST ngày 19/8/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Ngọc T - sinh ngày 03/4/1996 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: khu dân cư S, thôn M, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: làm biển; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H (chết) và con bà Võ Thị D; có vợ: Lê Thị Mỹ H1 (chết) và 02 con (lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2019); tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/02/2024. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo **Trần Ngọc T** theo yêu cầu của Tòa án: ông **Trần Văn N** - Luật sư của **Văn phòng L1** thuộc **Đoàn Luật sư tỉnh Q**. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo **Trần Ngọc T** theo yêu cầu của bị cáo: ông **Nguyễn Ngọc B** và ông **Nguyễn Ngọc L** - Luật sư của **Văn phòng L2** thuộc **Đoàn Luật sư tỉnh Q**. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Ngọc T và chị Lê Thị Mỹ H1 là vợ chồng. Trước tháng 7/2023, vợ chồng T bán hủ tiếu ở tỉnh Đồng Tháp. Đến khoảng tháng 6/2023, giữa T và chị H1 xảy ra mâu thuẫn nên T dẫn 02 con chung về sinh sống cùng nhà của cha, mẹ đẻ tại thôn M, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi, còn chị H1 vẫn tiếp tục ở lại tỉnh Đồng Tháp. Trước khi xảy ra vụ án, T và chị H1 đã ly thân và có mong muốn nộp đơn xin ly hôn nên mâu thuẫn giữa vợ chồng ngày càng trầm trọng hơn. Vào dịp Tết nguyên đán năm 2024, chị H1 về quê nhưng không về sống cùng với gia đình T mà sống cùng gia đình cha, mẹ đẻ tại thôn B, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi.

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 15/02/2024, chị H1 đến nhà mẹ đẻ của T để đưa 02 con về nhà ngoại chơi. Lúc này, T và chị H1 xảy ra cãi vã. Nguyên nhân do T cho rằng chị H1 dẫn con đi khi chưa xin phép mẹ đẻ của T là bà Võ Thị D. Do có mâu thuẫn từ trước và bức tức nên T dùng tay kéo chị H1 xuống bếp rồi lấy 01 con dao (loại dao chọc tiết lợn) dài 39,5cm, cán dài 12cm, lưỡi dài 27,5 cm, nơi rộng nhất 4,2cm, nơi dày nhất của sống dao 0,7cm, mũi nhọn, một cạnh sắc đang để trên kệ bếp. Nhìn thấy T lấy dao thì chị H1 bỏ chạy, T đuổi theo đâm 01 nhát từ sau ra trước trúng vào vùng lưng của chị H1. Chị H1 tiếp tục bỏ chạy ra ngoài đường thì T đuổi theo kéo áo làm cả hai ngã xuống nền đường. T dùng tay trái đè chị H1 xuống rồi tiếp tục dùng dao đâm liên tiếp nhiều nhát từ trên xuống dưới vào vùng ngực của chị H1 làm chị H1 chết tại chỗ. Sau đó, T đến Công an xã Đ đầu thú.

* Tại Bản kết luận giám định tử thi số 13/KLGĐTT-TTPY ngày 23/02/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Q kết luận: nguyên nhân chết của nạn nhân Lê Thị Mỹ H1 là do mất máu cấp do vết thương xuyên thấu tim, phổi; cơ chế hình thành dấu vết trên tử thi do vật sắc nhọn tác động trực tiếp.

Ngày 23/02/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Q ra Quyết định trưng cầu giám định số 206/QĐ-VPCQCSĐT trưng cầu Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng giám định dấu vết sinh học đối với con dao và các dấu vết máu thu tại hiện trường vụ án, mẫu máu thu của nạn nhân Lê Thị Mỹ H1 và mẫu tế bào niêm mạc miệng thu của Trần Ngọc T.

* Tại Bản kết luận giám định số 424/KL-KTHS ngày 08/3/2024 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: trên các mẫu cần giám định có máu của Lê Thị Mỹ H1, không có máu của Trần Ngọc T.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 75/2024/HS-ST ngày 19/8/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đã quyết định:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52, Điều 39 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt: **Trần Ngọc T** tù chung thân về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/02/2024.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 26/8/2024, bị cáo **Trần Ngọc T** kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì cho rằng án sơ thẩm xử nặng.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo **Trần Ngọc T** giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì án sơ thẩm xử nặng, bị cáo tự thú, thành khẩn khai báo, gia đình khắc phục một phần thiệt hại và để bị cáo sớm về nuôi con.

- Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng về việc giải quyết vụ án: tại thời điểm bị cáo gây án, có mặt mẹ bị cáo là bà **Võ Thị D** và người làm chứng nên không thể áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tự thú được. Những lý do còn lại bị cáo nêu để xin giảm nhẹ hình phạt án sơ thẩm đã xem xét áp dụng đầy đủ. Vì vậy, đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Trần Ngọc T**, giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm.

- Luật sư **Trần Văn N** cho rằng mâu thuẫn giữa bị cáo và chị **H1** chưa được giải quyết. Bị cáo bức xúc do chị **H1** tự ý dẫn con về quê ngoại mà không nói với mẹ bị cáo. Gia đình bị cáo có công cách mạng. Đề nghị HĐXX xử bị cáo mức án tù có thời hạn.

- Luật sư **Nguyễn Ngọc L** và Luật sư **Nguyễn Ngọc B** cho rằng nhận thức pháp luật của bị cáo hạn chế. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ mới là tự thú, còn hai con nhỏ. Đề nghị HĐXX xử bị cáo mức án tù có thời hạn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án; căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo **Trần Ngọc T** thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: **Trần Ngọc T** và chị **Lê Thị Mỹ H1** là vợ chồng, có 02 con chung. Trong thời gian chung sống, giữa bị cáo và chị **H1** đã xảy ra mâu thuẫn dẫn đến ly thân và có mong muốn nộp đơn xin ly hôn. Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 15/02/2024, tại nhà mẹ đẻ của **T**, **T** cho rằng chị **H1** tự ý dẫn hai con về nhà ngoại nhưng chưa xin phép mẹ đẻ của **T** nên **T** dùng tay kéo chị **H1** xuống bếp rồi

lấy 01 con dao (loại dao chọc tiết lợn). Thấy T lấy dao thì chị H1 bỏ chạy, T đuổi theo dùng tay phải cầm dao đâm một nhát từ sau ra trước trúng vào vùng lưng của chị H1. Chị H1 bỏ chạy ra ngoài đường thì T tiếp tục đuổi theo, dùng tay kéo giữ chị H1 lại làm cho cả hai ngã ngửa xuống nền đường rồi dùng tay trái đè chị H1 xuống và dùng tay phải cầm con dao đâm liên tiếp nhiều nhát vào vùng ngực của chị H1. Hậu quả làm chị H1 chết. Xét Toà án cấp sơ thẩm xử bị cáo về tội “Giết người” là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Trần Ngọc T với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ nhất trong cuộc sống mà bị cáo T đã dùng dao đâm liên tiếp nhiều nhát vào vùng lưng, ngực của chị H1 nên phạm vào điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, thể hiện sự hung hãn, quyết liệt, coi thường tính mạng của người khác, cố tình thực hiện tội phạm đến cùng nhằm tước đoạt mạng sống của chị H1, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra, đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo T tù chung thân là thỏa đáng, không nặng. Tại phiên toà phúc thẩm hôm nay, không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo T cũng như lời bào chữa của các Luật sư; chấp nhận đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm.

[3] Do nội dung kháng cáo của bị cáo Trần Ngọc T không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[4] Các quyết định khác còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Ngọc T và giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 75/2024/HS-ST ngày 19/8/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52, Điều 39 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi,

bổ sung năm 2017, xử phạt: **Trần Ngọc T** tù chung thân về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/02/2024.

2. Về án phí: bị cáo **Trần Ngọc T** phải chịu 200.000đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi (03);
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Cục THA dân sự tỉnh Quảng Ngãi;
- Công an tỉnh Quảng Ngãi (03);
- Trại tạm giam CA tỉnh Quảng Ngãi (03);
- Bị cáo (TTG tổng đạt cho bị cáo);
- Luật sư;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng (ĐTT).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trần Thị Kim Liên